

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số: 24 /2021/HS-ST*

*Ngày: 14-5-2021*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Văn An.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Kiệm và ông Phạm Quốc Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 (*Sau đây viết tắt là 09/4/2021*), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/HSST-QĐ ngày 29/4/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm 1992, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức C và bà Nguyễn Thị L; chồng: Xa Văn H (ly hôn năm 2017); con: Có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 05/01/2021; tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14 ngày 09/4/2021 của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Đại N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

+ *Người làm chứng:* Anh Vũ Huy H và anh Nguyễn Văn K; đều vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Tuyết N có sử dụng mạng xã hội Zalo (đăng nhập bằng số điện thoại của N là 0961613582, tên tài khoản là tiếng Trung Quốc). Khoảng giữa năm 2020, N quen một người trên mạng xã hội Zalo có tài khoản là “Safety” (Không biết mặt, tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) và biết người này làm được “Giấy khám sức khỏe giả” của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Thành phố Hà Nội, vì không cần phải có người trực tiếp đến khám, cũng không cần bất cứ thông tin gì liên quan, chỉ cần gửi ảnh chân dung (qua Zalo) của người cần làm giấy khám sức khỏe là có thể làm và lấy được ngay trong ngày với giá 55.000 đồng/01 giấy. Do hám lợi nên N đã lợi dụng mạng xã hội Zalo để đăng tải thông tin nhận làm “Giấy khám sức khỏe” giả để thu lời bất chính.

Đến khoảng ngày 24/12/2020, một người có tên tài khoản Zalo là “Cậu Ba” (N không biết mặt, tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) nhắn tin trên Zalo với N, đặt mua “Giấy khám sức khỏe”, N đồng ý. Sau khi thỏa thuận, thống nhất giá bán mỗi tờ “Giấy khám sức khỏe” là 90.000 đồng, tài khoản “Cậu Ba” hẹn gom thêm đủ người sẽ làm một lượt, đồng thời lấy thông tin số tài khoản ngân hàng của N để thống nhất chuyển tiền. Đến ngày 26/12/2020, tài khoản “Cậu Ba” chuyển qua mạng Zalo cho N 08 (tám) ảnh chân dung của 08 (tám) người khác nhau và chuyển trước vào tài khoản 19035931026010 của N, mở tại Ngân hàng Techcombank, chi nhánh huyện L, số tiền 500.000 đồng, để đặt N làm 08 (tám) “Giấy khám sức khỏe” giả cho 08 người đã gửi ảnh. Số tiền 220.000 đồng còn lại, thỏa thuận khi nào làm xong, đến lấy sẽ thanh toán hết. Sau khi nhận ảnh từ người có tên Zalo là “Cậu Ba”, cùng ngày N liên lạc và chuyển tiếp 08 (tám) ảnh này qua mạng Zalo cho người có tên tài khoản là “Safety” để đặt làm 08 (tám) tờ “giấy khám sức khỏe” và lấy thông tin, số tài khoản ngân hàng của người này để chuyển tiền. N đã chuyển số tiền 470.000 đồng (gồm 440.000 đồng là tiền mua 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe” giả và 30.000 đồng tiền phí vận chuyển) vào số tài khoản 19034937115019, chủ tài khoản là Vũ Đại N, mở tại ngân hàng Techcombank, do người có tên tài khoản Zalo là “Safety” cung cấp. Chiều ngày 26/12/2020, người có tên Zalo là “Safety” sử dụng dịch vụ vận chuyển để giao cho N 08 tờ “Giấy khám sức khỏe” tại thôn N, xã Đ, huyện L. Trưa ngày 27/12/2020, N liên lạc qua Zalo với người có tài khoản là “Cậu Ba”, hẹn địa điểm giao 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe” và thanh toán nốt số tiền 220.000 đồng, tại Nhà

thời N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Đến khoảng 13h cùng ngày, N đi Taxi (do anh Vũ Huy H điều khiển) đến địa điểm đã hẹn thì thấy có một người nam giới đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, đi xe mô tô nhãn hiệu Dream, không rõ biển kiểm soát, đi về phía mình, N xác định đó là người có tên tài khoản Zalo là “Cậu Ba” đến lấy nên đã mở ba lô lấy 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe giả” đưa cho người này thì bị Công an huyện Lý Nhân quả tang. Lợi dụng sơ hở, đối tượng nam thanh niên đã phóng xe bỏ chạy.

Tại chỗ lực lượng Công an đã thu giữ: 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe”, dán 08 ảnh khác nhau, đóng dấu tròn, màu đỏ của Bệnh viện đa khoa Hà Đông - Sở Y tế thành phố Hà Nội (ký hiệu từ A2 đến A9), được niêm phong trong phong bì ghi “Tài liệu”; 01 (một) giấy nộp tiền đề ngày 26/12/2020, có hình dấu màu đỏ “đã thu tiền”, người nộp tiền: Nguyễn Huy Hùng, người nhận tiền: Nguyễn Thị Tuyết N, số tài khoản: 19035931026010, số tiền nộp: 500.000 đồng, do đối tượng nam thanh niên phóng xe bỏ chạy làm rơi; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F7, màu đỏ, đã qua sử dụng, được niêm phong trong một phong bì, ký hiệu A1; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Tuyết N; 01 (một) chiếc ba lô màu tím và số tiền 30.000 đồng do N tự nguyện giao nộp.

\* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Tuyết N: Cơ quan Cảnh sát điều tra (*Sau đây viết tắt là CSĐT*) Công an huyện Lý Nhân không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào khác liên quan.

Ngày 28/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã xác minh, làm việc với Bệnh viện đa khoa Hà Đông và thu thập mẫu dấu phục vụ công tác giám định. Quá trình làm việc, Bệnh viện đa khoa Hà Đông xác định những “Giấy khám sức khỏe” có đặc điểm như Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân thu giữ không phải của Bệnh viện đa khoa Hà Đông cấp. Bệnh viện không có những con dấu chức danh và không có Bác sĩ có tên như trong tờ “Giấy khám sức khỏe” do Công an huyện Lý Nhân thu giữ.

Ngày 29/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định trưng cầu giám định về con dấu, phương pháp làm ra từng hình dấu trên tài liệu cần giám định.

\* Tại bản Kết luận giám định số 38/PC09-TL ngày 03/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Hình dấu tròn có nội dung “BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀ ĐÔNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A2 đến A9 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu ký hiệu M không*

*phải do cùng một con dấu đóng ra. Hình dấu tròn có nội dung “BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀ ĐÔNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A2 đến A9 được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp”.*

\* Quá trình điều tra Nguyễn Thị Tuyết N đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSLN ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Thị Tuyết N về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự (Sau đây viết tắt là: BLHS).

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 4 Điều 341; Điều 65 BLHS:

Xử phạt Nguyễn Thị Tuyết N 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung, nộp ngân sách Nhà nước; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N không có ý kiến gì đối với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, cũng như đối với các hành vi, quyết định tố tụng, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, bị cáo xác định rõ: Việc làm giả các giấy khám sức khỏe nêu trên là nhằm mục đích kiếm lời, vì hám rẻ; người trực tiếp làm giả số giấy tờ cùng bị cáo và người đặt mua số giấy tờ giả đó bị cáo hoàn toàn không biết danh tính, lai lịch ở đâu. Ngoài lần này ra bị cáo không thực hiện bất cứ hành vi làm giả tài liệu nào khác, không đặt mua và cũng không bán giấy tờ giả cho ai. Bị cáo không có ý kiến bào chữa hoặc tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức rõ lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh khó khăn của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo gia đình, nuôi dưỡng con nhỏ và bố ốm đau.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận về hành vi đã thực hiện của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận:* Thông qua mạng xã hội Zalo, Nguyễn Thị Tuyết N đã câu kết, thống nhất với một đối tượng có tên tài khoản Zalo là “Safety” để đối tượng này sử dụng con dấu giả, chữ ký giả làm giả “Giấy khám sức khỏe” của Bệnh viện đa khoa Hà Đông với giá 55.000 đồng/01 giấy, để thu lời bất chính. N được một đối tượng có tên tài khoản Zalo là “Cậu Ba” đặt mua 08 “Giấy khám sức khỏe” giả với giá 90.000 đồng/01 giấy. Ngày 26/12/2020, đối tượng tên tài khoản Zalo “Cậu Ba” đã gửi 08 (tám) ảnh chân dung của 08 (tám) người khác nhau cho N và chuyển vào tài khoản của N số tiền 500.000 đồng. Sau đó, N đã chuyển 08 ảnh này cho đối tượng có tên tài khoản Zalo là “Safety” để đặt làm giả 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe” và chuyển vào tài khoản của đối tượng này số tiền 470.000 đồng, cùng ngày N đã nhận được 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe” có đóng dấu tròn giả mang tên Bệnh viện đa khoa Hà Đông do người có tên tài khoản là “Safety” chuyển giao thông qua dịch vụ vận chuyển. Ngày 27/12/2020, N mang 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe” giả này đến khu vực Nhà thờ N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam để giao cho đối tượng đã đặt mua có tên tài khoản Zalo “Cậu Ba” thì bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân phát hiện, bắt quả tang, đối tượng đặt mua đã bỏ chạy thoát.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Tuyết N đã phạm vào tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 BLHS.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo các căn cứ pháp luật.*

[2] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Tuyết N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính về con dấu, tài liệu, nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan Nhà nước trong xã hội. Chỉ vì hám lợi bị cáo đã liên kết với các phần tử xấu trên mạng xã hội để thực

hiện hành vi làm giả con dấu, tài liệu để kiếm lời bất chính. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Ngay sau khi bị phát hiện bắt giữ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; số giấy tờ giả đã được thu giữ kịp thời toàn bộ chưa bị phát tán, sử dụng ra ngoài xã hội; thực tế số tiền lợi nhuận thu được từ việc phạm tội là không đáng kể; bản thân bị cáo là phụ nữ có tuổi đời còn trẻ, lại là lao động chính trong gia đình gia đình (năm 2017 đã ly hôn chồng, hiện đang phải nuôi dưỡng con còn nhỏ và bố đẻ là người cao tuổi bị bệnh viêm màng não mủ). Ngoài ra, bị cáo còn có ông ngoại (tên Nguyễn Văn Lữ) và bác ruột (tên Nguyễn Văn Thế) là Liệt sĩ, đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, cũng như xét khả năng tự cải tạo của bị cáo, HĐXX thấy: không cần phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, tạo điều kiện cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa sai phạm, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội có hoàn cảnh, điều kiện như bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo Điều 35 và khoản 4 Điều 341 BLHS. Tuy nhiên, cũng phải xem xét đến điều kiện kinh tế và hoàn cảnh thực tế hiện nay của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

[4] *Về xử lý vật chứng*: 01 chiếc ba lô, màu tím, bên trong không có đồ vật, tài sản gì, là tài sản của Nguyễn Thị Tuyết N, bị cáo sử dụng để cất giấu số giấy tờ giả, hiện không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đỏ, là tài sản của Nguyễn Thị Tuyết N, bị cáo sử dụng để

liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm, còn giá trị sử dụng và số tiền 30.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại và số tiền trên; 01 giấy chứng minh nhân dân số 168402948 là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

[5] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] *Về các vấn đề khác:*

\* Trong vụ án này, qua lời khai của N còn có 02 đối tượng khác liên kết với N qua mạng Zalo để thực hiện tội phạm, cụ thể: 01 đối tượng có tên tài khoản là “Safety” liên kết với N trực tiếp làm giả các giấy tờ nêu trên và 01 đối tượng có tên tài khoản là “Cậu Ba” đặt mua 08 “Giấy khám sức khỏe” giả. HĐXX xác định quá trình điều tra không làm rõ được căn cước, lai lịch, danh tính của 02 đối tượng này để xử lý theo pháp luật và cũng không có căn cứ xác định các đối tượng này mua bán giấy tờ giả với bị cáo nhiều lần. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Lý Nhân đang tiếp tục xác minh điều tra làm rõ để xử lý theo pháp luật. Xét thấy phù hợp, HĐXX không đặt ra xem xét.

\* Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã xác minh tại Ngân hàng Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh Hà Nam; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (AgriBank) - Chi nhánh huyện Lý Nhân, xác định: Tài khoản số 19035931026010, mở tại Ngân hàng Techcombank là của Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam, ngày 25/12/2020 có giao dịch nộp tiền vào tài khoản của Nguyễn Thị Tuyết N, số tiền 500.000 đồng, người nộp tiền: Nguyễn Huy Hùng. Tài khoản số 19034937115019, mở tại ngân hàng Techcombank là tài khoản của Vũ Đại N, sinh năm 1986, nơi cư trú: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, ngày 26/12/2020 có giao dịch chuyển tiền từ tài khoản 19035931026010 của Nguyễn Thị Tuyết N đến tài khoản 19034937115019 của Vũ Đại N, số tiền 470.000 đồng. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành làm việc với Vũ Đại N, là chủ tài khoản số 19034937115019 mở tại Ngân hàng TechcomBank. Anh N khai:

khoảng 05 năm trước đây, khi mới hành nghề xe ôm công nghệ (Grap), anh có mở một tài khoản tại Ngân hàng Techcombank, mang tên Vũ Đại N, nhưng chưa kịp sử dụng, chưa đổi mật khẩu, trong quá trình chạy xe ôm anh đã làm mất thẻ ATM. Từ đó đến nay, anh cũng không thông báo lại với Ngân hàng TechcomBank về việc mất thẻ và cũng không biết Nguyễn Thị Tuyết N là ai, ở đâu; không biết tài khoản Zalo có tên là “Safety” là của ai. Anh N xác định do bị mất thẻ ATM nên đã bị kẻ gian lợi dụng số tài khoản để thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi làm việc với Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân, anh N đã thông báo với Ngân hàng TechcomBank, yêu cầu khóa tài khoản và sao kê tài khoản, xác định số tiền còn lại trong tài khoản là 58.326 đồng. Do khi mở tài khoản, anh N đã nộp vào tài khoản 200.000 đồng, nên không thu hồi được số tiền 470.000 đồng do bị cáo N chuyển đến. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã kiểm tra, xác minh điện thoại của anh N nhưng không phát hiện chứng cứ, tài liệu gì thể hiện việc anh N có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo N. Do đó, không đủ căn cứ xác định N sử dụng tài khoản số 19034937115019 nhận tiền của bị cáo N để làm giả giấy tờ để xử lý theo quy định của pháp luật.

\* Đối với những người trong ảnh dán trên 08 (tám) tờ “Giấy khám sức khỏe” giả, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành xác minh nhưng không truy nguyên, xác định được danh tính người trong ảnh cần xác minh, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

*Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N **03 (Ba)** năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.*



*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.*

[2] Áp dụng Điều 35 và khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền Nguyễn Thị Tuyết N số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung, nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 chiếc ba lô, màu tím có kích thước (50x40x20) cm, có khoá kéo, có hai dây đeo phía sau, bên trong không có đồ vật, tài sản gì.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu đỏ, đã qua sử dụng, trong máy lắp 02 sim và số tiền 30.000 (Ba mươi nghìn) đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N:* 01 giấy chứng minh nhân dân số 168402948, mang tên Nguyễn Thị Tuyết N.

*(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 23/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 10 lập ngày 23/4/2021 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân).*

[4] Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đinh Văn An**